

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 197/2022/HS-ST
Ngày 28-9-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Ái;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hồng Bạch và Nguyễn Thị Tuyết Hạnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Chiêm Tiền Quý Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu Trung tâm Trụ sở tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ-Công an quận Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 219/2022/HSST, ngày 26 tháng 8 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2022/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Thanh T, sinh năm 1997, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T H, xã X H, huyện X L, tỉnh Đồng Nai; nơi ở: Nhà không số, Tổ 6, Ấp 2A, xã V L A, huyện B C, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn S và bà Trần Thị B; có vợ và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không có; bị bắt tạm giam ngày 17-01-2022 “có mặt”.

*Bị hại: Anh Kiều Ngọc H, sinh năm 1976. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Nhà số 20/5/5, Đường Số 1, phường T T A, quận B T, Thành phố Hồ Chí Minh “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ ngày 17/10/2021, Phan Thanh T đang ngồi uống cà phê thì tên V (không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter, biên số 69D1-376.10 kêu T chở tên V công chuyện. Theo đó, T điều khiển xe chở tên V đi, trên đường đi tên V rủ T tìm tài sản để giật lấy bán chia tiền nhau tiêu xài thì T đồng ý. Lúc khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, cả 02 đến trước nhà số 1475, đường Tỉnh Lộ 10, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, V nhìn thấy anh Kiều Ngọc H đang điều khiển xe mô tô hiệu SH mode, biển số 59N2-923.74 chạy theo chiều ngược lại và trên cổ có đeo sợi dây chuyền vàng nên tên V kêu T điều khiển xe chạy vòng lại áp sát bên phải của anh H để V giật lấy sợi dây chuyền của anh H. Sau đó, T thực hiện theo yêu cầu của tên V, còn tên V dùng tay giật sợi dây chuyền có trọng lượng

9,987 chỉ vàng 18k của anh H nhưng sợi dây chuyền không đứt rồi tăng ga xe tàu thoát. Lúc đó, anh H bỏ xe lại, chạy bộ đuổi theo được khoảng 15 mét thì nắm được cản xe T kéo lại làm cho xe ngã xuống đường; anh H truy hô lên, tên V bỏ chạy bộ trốn thoát, còn T bị người dân xung quanh hỗ trợ bắt giữ giao cho Công an phường Tân Tạo A lập hồ sơ xử lý ban đầu rồi chuyển cho Cơ quan điều tra giải quyết theo thẩm quyền. Tại đây, T đã khai nhận toàn bộ hành vi như vừa mới nêu.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Thanh T đã khai nhận: Do cần có tiền tiêu xài nên bị cáo cùng với tên V (không rõ lai lịch) sử dụng chiếc xe mô tô biển số 69D1-376.10 làm phương tiện thực hiện hành vi giật lấy tài sản là sợi dây chuyền có trọng lượng 9,987 chỉ vàng 18k của anh Kiều Ngọc H nhưng do sợi dây chuyền không đứt nên không giật được rồi tăng ga xe chạy tàu thoát thì bị bắt giữ; riêng tên V đã trốn thoát. Trong đó, tên V là người rủ, giao xe cho bị cáo chạy áp sát anh H và tàu thoát; còn tên V trực tiếp chiếm đoạt tài sản nhưng đã trốn thoát nên nay bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo thống nhất về tài sản chiếm đoạt của anh H có giá trị là 36.000.000 đồng và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự; yêu cầu được giao trả lại chiếc điện thoại di động hiệu Nokia, còn các tài sản khác thì không yêu cầu nhận lại.

Tại Cáo trạng số 179/CT-VKS ngày 16 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phan Thanh T ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về “Tội cướp giật tài sản” (thuộc trường hợp chưa đạt), theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận có ý kiến: Bị cáo Phan Thanh T đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản của anh Kiều Ngọc H một cách công khai rồi tàu thoát trong trường hợp “Phạm tội chưa đạt”, tài sản có giá trị 36.000.000 đồng và đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được xác định là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Do đó, giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù về “Tội cướp giật tài sản”. Về trách nhiệm dân sự, do tài sản của bị hại chưa bị chiếm đoạt và cũng không có yêu cầu gì khác nên không có ý kiến. Còn về vật chứng, đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc mô tô hiệu Yamaha, loại Exciter; giao trả lại cho bị cáo 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia; tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái nón bảo hiểm, 01 cái quần Jean, 01 cái áo khoác, 01 cái áo thun và biển số xe 69D1-376.10.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm về hành vi đã bị truy tố, còn lời nói sau cùng thì xin giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra-Công an quận Bình Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo Phan Thanh T tại phiên tòa hôm nay cho thấy: Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 17/10/2021, bị cáo đã có hành vi nhanh chóng chiếm đoạt trái phép tài sản là sợi dây chuyền có trọng lượng 9,987 chỉ vàng 18k của anh Kiều Ngọc H tại trước nhà số 1475, đường Tỉnh Lộ 10, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân một cách công khai rồi tẩu thoát. Theo Kết luận định giá tài sản số 768/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự quận Bình Tân thì, sợi dây chuyền của anh H có giá trị là 36.000.000 đồng và bị cáo đã sử dụng chiếc xe mô tô biển số 69D1-376.10 làm phương tiện thực hiện hành vi này nên được coi là “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”. Do đó, bị cáo đã phạm “Tội cướp giật tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015. Riêng việc bị cáo cố ý chiếm đoạt tài sản của anh H nhưng không thực hiện được đến cùng do sợi dây chuyền không đứt làm bị cáo không chiếm đoạt được là nằm ngoài ý muốn của bị cáo nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “Phạm tội chưa đạt”, theo quy định tại Điều 15 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai trước đây tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng; nhận dạng, chỉ điểm; biên bản, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra; tài sản hiện có gắn với vết trầy xước trên cổ của bị hại; kết luận định giá tài sản ...nên đã đủ chứng cứ buộc tội bị cáo và mức án đề nghị của Kiểm sát viên vừa nêu trên là có cơ sở chấp nhận. Riêng đối với tên V, do không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra còn đang tiếp tục truy xét đến khi nào phát hiện được sẽ xử lý sau.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, khá táo bạo, liều lĩnh và xem thường pháp luật; đã lợi dụng sự sơ hở của người khác để chiếm đoạt trái phép tài sản một cách công khai ngay trên đường phố giữa ban ngày là không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân mà còn có thể gây ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu tiêu xài cá nhân nên cần phải xử bị cáo với mức án thật nghiêm và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra thì mới có đủ sức giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần được xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền 50.000.000 đồng đến

100.000.000 đồng”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đều không có nghề nghiệp và điều kiện kinh tế nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Xét tại phiên tòa hôm nay, tuy bị hại anh Kiều Ngọc H đã được triệu tập hợp lệ mà vẫn vắng mặt nhưng theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì, tài sản của anh H chưa bị chiếm đoạt, còn cổ anh H có bị trầy xước do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhưng do anh H không có yêu cầu gì nên không xét.

[7] Về vật chứng: Đối với sợi dây chuyền có trọng lượng 9,987 chỉ vàng 18k của anh Kiều Ngọc H, do chưa bị chiếm đoạt nên không xét. Còn 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy 1S9A-046003, số khung RLCE1S9A0DY04 5998, bị cáo khai chiếc xe này của tên V; qua giám định và xác minh, biển số xe là giả, còn theo số máy và số khung xe thì không xác định được chủ sở hữu và Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay vẫn chưa có ai đến giải quyết nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo, do không liên quan gì đến hành vi phạm tội nên cần giao trả lại cho bị cáo. Riêng 01 cái nón bảo hiểm màu xám (đã qua sử dụng); 01 cái quần Jean màu xanh đen (đã qua sử dụng), 01 cái áo khoác dài tay màu đen (đã qua sử dụng), 01 cái áo thun màu xanh đen (đã qua sử dụng) của bị cáo sử dụng lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không yêu cầu nhận lại và biển số xe 69D1-376.10 (đang gắn theo xe trên) là giả nên cần tịch thu tất cả để tiêu hủy.

[8] Bị cáo Phan Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thanh T phạm “Tội cướp giật tài sản”.

- Về điều luật áp dụng và phạt: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 15; khoản 3 Điều 57; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt bị cáo Phan Thanh T 03 (ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17-01-2022.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, số máy 1S9A-046003, số khung RLCE1S9A0DY045998. Giao trả lại cho bị cáo Phan Thanh T 01 chiếc điện thoại di động NOKIA, màu đen (đã qua sử dụng). Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cái nón bảo hiểm màu xám (đã qua sử dụng); 01 cái quần Jean màu xanh đen (đã qua sử dụng), 01 cái áo khoác dài tay màu đen (đã qua sử dụng), 01 cái áo thun màu xanh đen (đã qua sử dụng) và biển số xe 69D1-376.10 (đang gắn theo xe trên).

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ theo Phiếu nhập kho số NK22/184TAM ngày 18/8/2022)

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội, bị cáo Phan Thanh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Thanh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại anh Kiều Ngọc H vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND QBT;
- CA QBT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Văn Ái